

Số: 398/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 377/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Trần Thị Kim T**, sinh năm 1971;

HKTT và nơi ở: Số 15 ngõ 94 N, quận B, thành phố H.

- **Anh Đinh Thiện T**, sinh năm 1971;

HKTT và nơi ở: P9-B7 tập thể T (số mới ngõ T) phường Đ, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn số 115, quyển số I/2000 ngày 05/12/2000 tại Ủy ban nhân dân phường G, quận B, thành phố H. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị sống tại địa chỉ: Số nhà 43 ngõ 175/5 phường Đ, quận H, thành phố H là nhà của bố mẹ chồng cho đến năm 2016 vợ chồng mâu thuẫn, chị T ở tại địa chỉ số 15 ngõ 94 N, quận B, thành phố H cho đến nay, còn anh T ở tại địa chỉ P9-B7 tập thể T (số mới ngõ T) phường Đ, quận

H, thành phố H cho đến nay.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính tình. Mâu thuẫn căng thẳng nhất là từ đầu năm 2016, vợ chồng anh chị sống ly thân từ thời điểm đó mỗi người một nơi. Khi mâu thuẫn xảy ra, vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Nay anh chị thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không còn tiếng nói chung với nhau, không quan tâm đến nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai đều có nguyện vọng đề nghị Tòa được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị xác nhận có 01 con chung là cháu: Đinh Thanh T (nữ), sinh ngày 06/3/2001. Cháu T đã trưởng thành, việc ở với ai do cháu tự quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[4] Về nhà ở: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[5] Về nợ chung: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[6] Về lệ phí ly hôn: Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim T và anh Đinh Thiện T.

- Về con chung: Chị Trần Thị Kim T và anh Đinh Thiện T có 01 con chung là cháu: Đinh Thanh T (nữ), sinh ngày 06/3/2001. Cháu T đã trưởng thành, việc ở với ai do cháu tự quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về nhà ở: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Về nợ chung: Chị Trần Thị Kim T và anh Đinh Thiện T xác định không nợ ai và không cho ai vay nợ. Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Kim T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ phí ly hôn số AA/2020/0067245 ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình;
- Ủy ban nhân dân phường G, quận B, thành phố H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGÔ THỊ VÂN

